

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CẤP I (100 ĐVHT)

CHUYÊN NGÀNH: Y HỌC GIA ĐÌNH

I-Phần kiến thức chung: (20 ĐVHT)

TT	Mã số học phần	TÊN CHỨNG CHỈ	SỐ ĐVHT	PHÂN BỐ ĐVHT	
				Lý thuyết	Thực hành
1	75001001	Triết học	4	4	0
2	75001003	Ngoại ngữ	14	14	0
3	75001111	Tin học	2	1	1

II-Phần kiến thức cơ sở - hỗ trợ: (12 ĐVHT)

TT	Mã số học phần	TÊN CHỨNG CHỈ	SỐ ĐVHT	PHÂN BỐ ĐVHT	
				Lý thuyết	Thực hành
1	15002001	Y đức – Xã hội học	2	2	0
2	15652002	Dược lý	2	2	0
3	15652003	Chẩn đoán hình ảnh ứng dụng trong Y học gia đình	4	2	2
4	15652004	Hồi sức cấp cứu	4	2	2

III-Phần kiến thức chuyên ngành: (60 ĐVHT)

TT	Mã số học phần	TÊN CHỨNG CHỈ	SỐ ĐVHT	PHÂN BỐ ĐVHT	
				Lý thuyết	Thực hành
1	15654001	Y học gia đình 1: Nhập môn Y học gia đình	4	2	2
2	15654002	Nội khoa cho bác sĩ chăm sóc ban đầu	3	1	2
3	15654003	Nhi khoa cho bác sĩ chăm sóc ban đầu	3	1	2
4	15654004	Sản khoa cho bác sĩ chăm sóc ban đầu	3	1	2
5	15654005	Ngoại khoa cho bác sĩ chăm sóc ban đầu	3	1	2
6	15654006	Cấp cứu cho bác sĩ chăm sóc ban đầu	3	1	2
7	15654007	Y học cổ truyền trong chăm sóc ban đầu	2	1	1
8	15654008	Sức khỏe tâm thần và Khoa học hành vi ứng dụng trong chăm sóc ban đầu	3	1	2
9	15654009	Vắc xin cho cả gia đình	3	1	2
10	15654010	Thực hành y khoa dựa trên bằng chứng áp dụng vào Y học gia đình	2	1	1
11	15654011	Y học giấc ngủ trong chăm sóc ban đầu	2	1	1
12	15654012	Kỹ năng tư vấn - tham vấn trong Y học gia đình	2	1	1
13	15654013	Quản lý sức khỏe và bệnh nghề nghiệp	2	1	1
14	15654014	Tổ chức và quản lý phòng khám Y học gia đình	2	1	1
15	15654015	Chỉ định và ứng dụng cận lâm sàng trong khám tầm soát cho bác sĩ chăm sóc ban đầu	2	1	1
16	15654016	Kỹ thủ thuật thường gặp trong Y học gia đình	2	1	1
17	15654017	Y học gia đình 2: Chăm sóc và quản lý các vấn đề sức khỏe thường gặp trong chăm sóc ban đầu theo nguyên lý y học gia đình (cơ bản)	4	2	2
Tự chọn 15 đơn vị học trình:					
18	15655001	Khám, tư vấn và quản lý các bệnh lây, không lây thường gặp trong Y học gia đình	5	1	4
19	15655002	Giáo dục tăng cường sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng	5	1	4
20	15655003	Quản lý hồ sơ sức khỏe Y học gia đình (EHR - PHR)	5	1	4
21	15655004	Chăm sóc vết thương trong Y học gia đình	5	1	4

thao

22	15655005	Cấp cứu sơ sinh và cấp cứu thảm họa	5	1	4
23	15655006	Y học thể thao ứng dụng Y học gia đình	5	1	4

IV-Ôn và thi tốt nghiệp: (08 ĐVHT)

TT	Mã số học phần	TÊN CHỨNG CHỈ	SỐ ĐVHT	PHÂN BỐ ĐVHT	
				Lý thuyết	Thực hành
1		Tổng hợp kiến thức chuyên ngành	8	4	4
		Thi tốt nghiệp			

HIỆU TRƯỞNG *hao*



Ngô Quốc Đạt